

Bản án số: 27/2021/HS-PT

Ngày: 05-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Giang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tông;

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Phương Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 03 và 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 192/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Mai TL; do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là Bà Nguyễn Thị G, bà Lê Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2020/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Mai Tiến L** (K), sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn C (chết) và bà Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1962; vợ tên Lâm Thị Bích Đ, sinh năm 1986 và có 01 người con, sinh năm 2012; tiền sự: không, tiền án: không;

Bị bắt tạm giam ngày 04-9-2020 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Ông Lê V, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh; (đã chết vào ngày 01-12-2020)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

2. Bà Lê Thị N, sinh năm 1991.(có mặt)

3. Anh Lê Văn S, sinh năm 1994. (vắng mặt)

4. Chị Lê Thị Bsinh năm 1996. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh. (là vợ và các con Ông V).

Người đại diện theo ủy quyền của Bà Nguyễn Thị G, bà Lê Thị N: Bà Phạm Thị Kim D, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp D1, xã D2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh, theo Văn bản ủy quyền ngày 09-12-2020.(có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hồ Văn T, sinh năm 1978. Địa chỉ: khu phố T1, phường T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05-4-2020, Ông Hồ Văn T điều khiển xe mô tô đến nhà bà Lê Thị Q thuộc Ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh, để thăm bà Qnhưng không gặp nên điều khiển xe mô tô về nhà mẹ ruột là bà Mai Thị U thuộc ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Tây Ninh. Khi điều khiển xe chạy ngang nhà của ông Lê Văn M thì ông M say rượu ra cản đường không cho T chạy xe mô tô qua, nên cả hai xảy ra cãi vã lớn Tg với nhau. Bà Nguyễn Thị G trong nhà ra yêu cầu M và T đi chỗ khác cãi nhau do chồng của bà là ông Lê V đang điều trị bệnh nhồi máu não mới xuất viện về nhà thì giữa ông T và bà G xảy ra cãi nhau. Lê Văn S là con của bà G trong nhà đi ra cãi nhau và xô xát với T. Lúc này T dùng tay đánh 02 cái trúng mặt của S thì S dùng tay đánh trả lại, hai bên ẩu đã nhau.

Lúc này, Mai Tiến L là cháu ông T đang uống bia gần đó, nghe người dân la “8 T đánh lộn, 8 T đánh lộn” nên chạy đến bên vực ông T. Cùng lúc này, bị hại V trong nhà đi ra đến chỗ xô xát, ẩu đã thì bị Lén dùng tay trái nắm 01 cái trúng vào mũi làm ông V ngã ngửa ra phía sau đập đầu xuống sân gây thương tích. Lén tiếp tục quay sang dùng 02 tay đánh liên tiếp vào đầu bà G. Thấy vậy, S chạy vào nhà lấy 01 cây xà beng quay ra thì ông T và L bỏ chạy. Bị hại V được gia đình đưa đến Bệnh viện 115 điều trị, đến ngày 22-7-2020 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 651/TgT.20 ngày 23-7-2020 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ông Lê V do thương tích gây nên hiện tại là 99%.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 114/2020/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

1. Tuyên bố bị cáo: Mai Tiến L (K) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Mai Tiến L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-9-2020.

2. Về bồi thường: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

- Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020, bị cáo Mai Tiến L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020 Bà Nguyễn Thị G, bà Lê Thị N có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo L; yêu cầu xử lý hình sự đối với ông Hồ Văn T về hành vi đánh bà G và S; Ông T cùng chịu trách nhiệm với thương tích của bị hại Lê V và phải chịu trách nhiệm liên đới với bị cáo L bồi thường số tiền 230.000.000 đồng.

### **Tại phiên tòa phúc thẩm;**

Bị cáo L, bà G, bà N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại là Bà G, Bà N. Căn cứ khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện bị hại bà Nguyễn Thị G trình bày lời tranh luận: Yêu cầu xử lý hình sự đối với Hồ Văn T vì có hành vi dùng tay đánh vào ngực và mắt của bà, đánh S. Ông T là nguyên nhân gây ra hành vi phạm tội của bị cáo L, cơ quan điều tra chưa làm rõ, bà G là người không biết chữ còn S bị bệnh tâm thần, bà xác định là không có làm đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với T.

Đại diện bị hại bà Lê Thị N trình bày lời tranh luận: Từ khi xảy ra vụ án cho đến nay bị cáo và gia đình không tới thăm hỏi, không bồi thường, Tòa sơ thẩm áp dụng điểm b khác phục hậu quả là không đúng, tại thời điểm bị cáo Đánh bị hại V thì ông V đã khỏi bệnh. Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Về bồi thường: Đề nghị buộc ông T cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 230.000.000 đồng vì nguyên nhân gây ra vụ án là do ông T.

Đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông T trong việc gây ra hậu quả làm ông V bị thương tích và hiện nay ông V đã chết.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G là bà Phạm Thị Kim D trình bày: Cần xem xét xử lý hình sự ông T về hành vi đánh bà G và S và ông T cùng chịu chung hậu quả gây ra thương tích cho ông V, có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02-12-2020 bị cáo L, đại diện hợp pháp của bị hại là bà G và bà N có đơn kháng cáo, qua xem xét các đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ ngày 24-5-2020, xuất phát từ việc ông Hồ Văn T gây gỗ, đánh nhau với bà Nguyễn Thị G và ông Lê Văn S tại đường xi măng bê tông trước sân nhà bà G, trong lúc hai bên lớn tiếng, ẩu đả nhau, thì bị cáo L (gọi ông T bằng chú) biết tin chạy đến bệnh vực ông T, tham gia ẩu đả loạn xạ, đã dùng tay đánh trúng vào mặt bị hại Lê V khi trong nhà đi ra, hậu quả làm ông V té ngã ngửa và được đưa đi cấp cứu, điều trị đến 22-7-2020 xuất viện. Tại kết luận giám định pháp y số 651/TgT.20 ngày 23-7-2020 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Ông V có 2 va chạm, một là va chạm vùng mặt gây gãy mũi, tỷ lệ thương tích là 08%, hai là ngã va đập đầu vùng đỉnh sau phải vào vật tày cứng gây ra tình trạng chấn thương sọ não thương tích 99%. Bị cáo L hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với bị hại V, Bà G, ông S, chỉ vì bệnh vực ông T, bị cáo chạy đến không tìm hiểu nguyên nhân mà xông vào đánh phía gia đình Bà G, đánh trúng vào mặt ông V gây thương tích, có tính chất côn đồ thuộc điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Tiến L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tại cấp phúc thẩm bị cáo thừa nhận vì bệnh vực ông T nên đã có hành vi dùng tay đánh trúng vào mặt ông V và đánh bà G là sai trái, đã ăn năn hối hận, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của đại diện bị hại (bà G, bà N) là vợ và con của bị hại V kháng cáo, có 3 nội dung như sau: Tăng hình phạt tù đối với bị cáo; Xử lý hình sự đối với ông Hồ Văn T; Buộc ông T liên đới bồi thường số tiền 230.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Về hình phạt: Hồ sơ thể hiện bị hại V bị bệnh nền từ 10 năm trước các bệnh: Thoát vị đĩa đệm, tai biến mạch máu não và mới xuất viện từ bệnh viện huyện Gò Dầu, Tây Ninh vào ngày 03-4-2020.

+ Sau khi gây án, bị cáo đã tác động gia đình là ông T đã bồi thường 68.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả theo yêu cầu của bên bị hại, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và tại phiên tòa sơ thẩm đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân tốt chấp

hành tốt chính sách địa phương là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp pháp luật.

+ Xét về hậu quả do hành vi của bị cáo L gây ra cho bị hại V, thấy rằng:

Tại Công văn số 185/CSĐT-ĐT ngày 29-6-2020 của Cơ quan công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, thể hiện: “Trước khi bị đánh ông V thường xuyên đau đầu, khó thở do nhồi máu não được gia đình đưa đi bệnh viện 115 Thành phố Hồ Chí Minh điều trị nhiều lần, lần cuối cùng điều trị tại Bệnh viện huyện Gò Dầu, Tây Ninh (04 hồ sơ bệnh án, 04 giấy ra viện). Đề nghị căn cứ vào hồ sơ bệnh án để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể thấp nhất của Ông V.

Tại Công văn số 99/CV-TTPY ngày 02-7-2020 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, phúc đáp: “Căn cứ trên hồ sơ bệnh án và giấy ra viện mà cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh cung cấp Trung tâm Pháp y không đủ cơ sở trả lời thương tích của ông V... Trường hợp đối tượng đang điều trị tại Bệnh viện Quận 8 – Thành phố Hồ chí Minh thì có thể giám định tại Viện Pháp y Quốc Gia khu vực Phía nam”, nhưng cơ quan điều tra không thực hiện, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, tại phiên tòa bị cáo đồng ý với kết luận giám định. Do đó, xét mức án cấp sơ thẩm đã xử là phù hợp. Không nặng.

[4.2] Về xử lý hình sự đối với Hồ Văn T: Theo bà G trình bày ông T là người gây sự đánh bà G và S, từ đó bị cáo L chạy đến bên vực và đánh ông V, đánh mẹ con Bà G. Hội đồng xét xử, thấy rằng:

- Việc bị cáo L nghe hô la đánh nhau thì chạy đến nơi liền đánh trúng vào mặt ông V, không có nói chuyện hay hỏi Ông T nguyên nhân vì sao, ông T bất ngờ, hoàn toàn không biết gì về hành vi của bị cáo L đánh ông V nên không chịu trách nhiệm hình sự về hậu quả do L tự ý gây ra.

- Việc ông T dùng tay đánh bà G trúng ngực, mắt và dùng tay đánh S, cả 3 người cùng nhau ẩu đã đánh nhau bằng tay, sau đó S chạy vào nhà lấy cây xà beng chạy ra thì T, L bỏ chạy. Hậu quả gây thương tích cho bà G: Bầm khước mắt và sây sát chân tay, cụ thể: Vết thương bầm tím ở khước mắt trái (1x 0,5)cm, cạnh sống mũi; Đa vết sây sát tại đầu gối trái; vết trầy xước mặt trước cẳng chân trái, cách gối trái 08 cm; vết trầy xước (01x01)cm mặt trước ngón chân cái bàn chân trái.

Bà G xác định: “Những vết thương trên là do L vật tôi ở đường xi măng. Riêng vết ở mắt trái không xác định được do L hay T đánh”. Quá trình điều tra ban đầu bà G yêu cầu xử lý hình sự đối với Hồ Văn T, sau đó đến ngày 13-9-2020 bà và ông S không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông T (BL115, 121). Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bà G và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng. Mặt khác, bà G, ông T và ông S đều bị Công an huyện Gò Dầu xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau gây mất trật tự an ninh xã hội, mỗi người bị phạt 750.000 đồng, các quyết định xử phạt hành chính đang có hiệu lực thi hành. Hiện nay bà G kháng cáo yêu cầu xử lý hình sự ông T về hành vi đánh bà là không thuộc thẩm quyền giải quyết của

Hội đồng xét xử, bà được quyền khiếu nại và yêu cầu công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xem xét làm rõ hành vi của ông T đánh bà và ông S bằng vũ án khác.

[4.3] Đối với yêu cầu ông T cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường 230.000.000 đồng, thấy rằng: Nội dung tại bảng kê chi phí ngày 15-9-2020 của gia đình bị hại thể hiện, số tiền yêu cầu bồi thường bao gồm: “... *chi phí có hóa đơn là 132.692.757 đồng; chi phí không có hóa đơn là 170.000.000 đồng, tổng cộng là 302.692.757 đồng. Ông T đã hỗ trợ 68.000.000 đồng nên chỉ yêu cầu bị cáo L bồi thường 230.000.000 đồng còn lại*”. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo tự nguyện chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại. Theo Điều 590 của Bộ luật Dân sự quy định về bồi thường các khoản chi phí hợp lý. Trong vụ án này số tiền 170.000.000 đồng là không có chứng từ nhưng bị cáo chấp nhận và không có kháng cáo, nên cần ghi nhận.

Theo Điều 584 của Bộ luật Dân sự quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại, người nào có hành vi xâm phạm sức khỏe ...của người khác mà gây thiệt hại thì họ phải chịu bồi thường, hành vi của bị cáo L gây ra cho bị hại V, ông T hoàn toàn không biết, không có căn cứ buộc ông T liên đới bồi thường cùng bị cáo số tiền 230.000.000 đồng.

Từ nhận định trên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Bà G, Bà N.

[5] Về áp dụng pháp luật: Việc bị cáo L hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là nghĩa vụ của công dân Việt Nam thực hiện theo Luật Nghĩa vụ quân sự, không phải là tình tiết giảm nhẹ. Cấp sơ thẩm áp dụng là chưa chuẩn xác.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bà G và bà N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Tiến L ( K).

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là Bà Nguyễn Thị G, bà Lê Thị N.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm

2/. Tuyên bố bị cáo Mai Tiến L (K) phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mai Tiến L (K) 05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 04-9-2020.

3/ Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo L tự nguyện bồi thường số tiền 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu) cho bị hại Lê V. Bà G là người đại diện nhận số tiền trên.

4/. Án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bà G, bà N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện Gò Dầu;
- Chi cục T.H.A DS huyện Gò Dầu;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Giang**